

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Dương Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn C; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/10/1976 tại: Huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Phan H và bà Lê Thị C (đều đã chết; Có vợ Mai Thị H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02.

+ Ngày 12/8/2017, bị Chủ tịch UBND xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 78/QĐ-UBND. Ngày 12/11/2017 chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 05/6/2018 bị TAND huyện L, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 02/2018/QĐ-TA. Ngày 10/10/2020, chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Lê Công V, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Xây dựng; Địa chỉ: Xóm 17, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Bá S, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Thợ điện, nước; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Xây dựng; Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Mai Thị H; sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

2. Anh Phan Văn T; sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

3. Ông Bùi Viết Q, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Buôn bán phế liệu; Địa chỉ: Thôn T, xã P, Huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

Người làm chứng: Ông Lê Văn T; sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 07/6/2021 đến ngày 04/7/2021, trên địa bàn thành phố H, Phan Văn C đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 03 giờ ngày 07/6/2021, Phan Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Loncin màu nâu, số máy FMG00636497 (xe Căn mua của ông Lê Văn T, sinh năm 1962, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) gắn biển kiểm soát: 48F3-2371 đi từ nhà ở xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh đến khu vực thành phố H nhằm mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực xóm T, xã T, thành phố H, Căn phát hiện có một ngôi nhà đang thi công và có 01 lán để vật liệu bên cạnh không có ai trông coi nên Căn dừng xe đi vào lán tìm kiếm tài sản trộm cắp. Quá trình tìm kiếm Căn phát hiện và lấy trộm 01 máy bơm nước nhãn hiệu KU&FA màu xanh và 01 bộ giàn tời vật liệu xây dựng (bao gồm 01 mô tơ điện nhãn hiệu Điện cơ T và 01 khung sắt) của anh Lê Công V (sinh năm 1984, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh). Sau đó C điều khiển xe mô tô chở số tài sản trên về nhà. Trên đường về khi đi đến khu vực cầu H thuộc xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Căn bán bộ giàn tời vật liệu xây dựng cho một người đàn ông không quen biết (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với số tiền 600.000 đồng. Còn chiếc máy bơm nước C cất giấu tại nhà mình đến khoảng cuối tháng 6 năm 2021 thì bán cho anh Phan Văn T (sinh năm 1974, trú tại xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh) với số tiền 600.000 đồng. Lúc bán máy bơm C nói với anh T đây là tài sản của mình, không sử

dụng nữa nên đem bán. Số tiền 1.200.000 đồng bán bộ giàn tời và máy bơm nước C đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy Heroine từ một người không quen biết (không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30 ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố H kết luận: 01 máy bơm nước nhãn hiệu KU&FA màu xanh có trị giá 600.000 đồng; 01 bộ giàn tời vật liệu xây dựng (bao gồm 01 mô tơ điện nhãn hiệu Điện cơ T và 01 khung sắt) có trị giá: 1.800.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu tại anh Phan Văn T 01 máy bơm nước nhãn hiệu KU&FA màu xanh và trả lại cho anh Lê Công V.

Về dân sự: Bị can đã tác động chị Mai Thị H (sinh năm 1980, trú tại xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh - là vợ của C) bồi thường cho anh Lê Công V số tiền 1.800.000 đồng giá trị bộ giàn tời vật liệu xây dựng không thu hồi được và bồi thường cho anh Phan Văn T số tiền 600.000 đồng. Anh Lê Công V và anh Phan Văn T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 04/7/2021, Phan Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 48F3 - 2371 từ nhà đi đến thành phố H với mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực thôn Hòa, xã T, thành phố H, C phát hiện một ngôi nhà đang thi công và có lán để vật liệu xây dựng làm bằng tôn phía bên cạnh nên C dừng xe bên cạnh lán để tìm kiếm tài sản trộm cắp. C cạy mép cửa tôn của lán rồi chui vào bên trong lục soát lấy trộm một số máy móc thiết bị của thợ thi công, cụ thể:

- Lấy trộm của anh Nguyễn Minh C (sinh năm 1983, trú tại xóm H, xã T, thành phố H): 01 mô tơ động cơ điện 1 pha nhãn hiệu Toàn Phát 3.0kw màu xám; 01 máy cắt gạch nhãn hiệu Makita 1200W màu vàng; 01 máy cân bằng Laze nhãn hiệu STAKA màu đồng.

- Lấy trộm của anh Nguyễn Bá S (sinh năm 1984, trú tại xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh): 01 máy đục bê tông nhãn hiệu Makita HM0810T màu xanh; 01 máy mài góc nhãn hiệu Makita GA4031 màu xanh; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26 DRE màu xanh; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu PEFA 21C-DB 02-26 màu xanh; 01 máy mài góc nhãn hiệu Dongcheng DSM230A màu xanh.

Sau đó C bỏ số tài sản trên lên xe mô tô chở về nhà ở huyện L, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu. Trên đường về C bị rơi chiếc máy mài góc nhãn hiệu Dongcheng DSM230A màu xanh ở khu vực không xác định được. Đến sáng ngày 04/7/2021, C bán cho anh Bùi Viết Q (sinh năm 1960, trú tại xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh) 01 mô tơ động cơ điện 1 pha nhãn hiệu Toàn Phát 3.0kw màu xám với số tiền 600.000 đồng. Và đến ngày 05/7/2021, C cầm cố cho anh Quang 01 máy đục bê tông nhãn hiệu Makita HM0810T màu xanh và 01 máy cân bằng Laze nhãn hiệu STAKA màu đồng với số tiền 500.000 đồng. Lúc bán và cầm cố tài sản cho anh

Quang, Căn nói đây là tài sản của mình, không có nhu cầu sử dụng nên đem bán và cầm cố. Ngoài ra vào buổi chiều tối ngày 04/7/2021, C bán cho anh Phan Văn T 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26 DRE màu xanh và 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu PEFA 21C-DB 02-26 màu xanh với số tiền 500.000 đồng. Lúc bán máy khoan bê tông, C nói với anh T đây là tài sản của mình, không sử dụng nữa nên đem bán. Số tiền trên C tiêu xài cá nhân và mua ma túy Heroine từ một người không quen biết sử dụng hết. Còn 01 máy cắt gạch nhãn hiệu Makita 1200W màu vàng và 01 máy mài góc nhãn hiệu Makita GA4031 màu xanh C cất giấu tại nhà mình ở thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 06/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố H kết luận:

- 01 mô tơ động cơ điện 1 pha nhãn hiệu Toàn Phát 3.0kw màu xám đã qua sử dụng có trị giá 1.700.000 đồng;
- 01 máy cắt gạch nhãn hiệu Makita 1200W màu vàng, đã qua sử dụng có trị giá 1.000.000 đồng;
- 01 máy cân bằng Laze nhãn hiệu STAKA màu đồng, đã qua sử dụng có trị giá 2.000.000 đồng;
- 01 máy đục bê tông nhãn hiệu Makita HM0810T màu xanh đã qua sử dụng có trị giá 1.200.000 đồng;
- 01 máy mài góc nhãn hiệu Makita GA4031 màu xanh đã qua sử dụng có trị giá 1.400.000 đồng;
- 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26 DRE màu xanh đã qua sử dụng có trị giá 1.200.000 đồng;
- 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu PEFA 21C-DB 02-26 màu xanh đã qua sử dụng có trị giá 1.100.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30 ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố H kết luận: 01 máy mài góc nhãn hiệu Dongcheng DSM230A màu xanh có trị giá 800.000 đồng.

Về vật chứng: - 01 mô tơ động cơ điện 1 pha nhãn hiệu Toàn Phát 3.0kw màu xám; 01 máy cân bằng Laze nhãn hiệu STAKA màu đồng thu giữ tại anh Bùi Viết Q; 01 máy cắt gạch nhãn hiệu Makita 1200W màu vàng thu giữ tại Phan Văn C được trả lại cho anh Nguyễn Minh .

- 01 máy đục bê tông nhãn hiệu Makita HM0810T màu xanh thu giữ tại anh Bùi Viết ; 01 máy mài góc nhãn hiệu Makita GA4031 màu xanh thu giữ tại Phan Văn C; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26 DRE màu xanh; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu PEFA 21C-DB 02-26 màu xanh thu giữ tại anh Phan Văn T được trả lại cho anh Nguyễn Bá S. Đối với chiếc máy mài góc nhãn hiệu Dongcheng DSM230A màu xanh không thu hồi được.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin màu nâu, số máy FMG00636497 (trị giá 1.000.000 đồng) thu giữ tại Phan Văn C được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để xử lý theo quy định. Còn chiếc biển kiểm soát 48F3-2371 theo kết quả tra cứu thì chủ sở hữu biển kiểm soát trên là Nguyễn Ngọc B (sinh năm 1967, trú tại xã T, huyện Q, tỉnh Đắk Nông). Hiện Cơ quan điều tra đã có quyết định ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả nên tách chiếc biển kiểm soát này để xử lý sau.

Về dân sự: Bị cáo đã tác động chị Mai Thị H bồi thường cho anh Nguyễn Bá S số tiền 800.000 đồng giá trị chiếc máy mài góc Dongcheng DSM230A màu xanh không thu hồi được; Bồi thường cho anh Bùi Viết Q số tiền 1.100.000 đồng; anh Phan Văn T số tiền 500.000 đồng. Nay anh Nguyễn Bá S, anh Nguyễn Minh C, anh Bùi Viết Q, anh Phan Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-TPHT ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phan Văn về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn C tù 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 06/7/2021; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; Đề nghị xử lý vật chứng, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin màu nâu, số máy FMG00636497 thu giữ của bị cáo.

Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các loại vật chứng vụ án được thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 07/06/2021 đến ngày 04/7/2021

trên địa bàn thành phố H; Phan Văn C đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng gồm: Lấy trộm của anh Lê Công V 01 máy bơm nước và 01 bộ giàn tời vật liệu xây dựng có tổng trị giá là 2.400.000 đồng; lấy trộm của anh Nguyễn Minh C và anh Nguyễn Bá S 01 mô tơ điện, 01 máy cắt gạch, 01 máy cân bằng laze, 01 máy đục bê tông, 02 máy mài góc, 02 máy khoan bê tông. Tổng trị giá tài sản Phan Văn C chiếm đoạt là 12.800.000 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bồi thường đầy đủ thiệt hại cho những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét, bị cáo đang có tiền sự, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản táo bạo, liều lĩnh, giá trị tài sản tương đối lớn nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này, có anh Phan Văn T và anh Bùi Viết Q là những người mua và nhận cầm cố tài sản mà Phan Văn C trộm cắp. Tuy nhiên lúc mua và nhận cầm cố anh T và anh Q không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý với anh T và anh Q là phù hợp.

Đối với chị Mai Thị là chủ nhà nơi C cất giấu tài sản trộm cắp nhưng chị H không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý với chị H là phù hợp.

Đối với hành vi Phan Văn C sử dụng số tiền trộm cắp được mua ma túy từ một người không quen biết về sử dụng. Do không xác định được thời gian, địa điểm, khối lượng ma túy và người bán ma túy nên không đủ thông tin để điều tra, làm rõ là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản hoặc được chị Hiền (vợ bị cáo) bồi thường đầy đủ, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tòa miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin màu nâu, số máy FMG00636497 (xe bị cáo C mua của ông Lê Văn T, sinh năm 1962, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa chị Mai Thị H (vợ bị cáo) không yêu cầu giải quyết về chiếc xe này. Do đó, Hội đồng xét xử xác định chiếc xe mô tô này là tài sản riêng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: **Phan Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Xử phạt, **Phan Văn C 15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin màu nâu, số máy FMG00636497 thu giữ của bị cáo.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 15/9/2021 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc Phan Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Cù

Dương Cao Sơn

Bùi Minh Thư